

HƯỚNG DẪN
việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể, cá nhân

Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 25-HD/TW ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ban Tổ chức Trung ương, Quy định số 1440-QĐ/TU ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình, Đảng ủy Trường Đại học Quảng Bình (*Đảng ủy trường*) hướng dẫn việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân tại Đảng bộ trường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức đảng, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng đảng viên; đảm bảo trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

3. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp là căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm.

4. Ngay sau kiểm điểm, xếp loại chất lượng phải xây dựng chương trình, kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở các cấp; đồng thời chỉ đạo, hướng chỉ, đôn đốc việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế.

II. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

2. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, viên chức quản lý với kết quả xây dựng Đảng bộ, Nhà trường, chi bộ và đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong toàn Đảng bộ.

3. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI

1. Đối tượng

1.1. Đối tượng kiểm điểm

- Tập thể: Ban Thường vụ Đảng ủy trường; Chi ủy (chi bộ nơi không có chi ủy) trực thuộc Đảng bộ trường.

- Cá nhân: Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

1.2. Đối tượng đánh giá, xếp loại

- Tập thể: Đảng bộ trường, Ban Thường vụ Đảng ủy; chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng bộ trường.

- Cá nhân: Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

2. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết Đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

- Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Đối với cá nhân

a) Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

b) Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Ngoài việc kiểm điểm nội dung quy định đối với cá nhân không giữ chức vụ quản lý, kiểm điểm các nội dung sau:

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của đảng viên, viên chức.

Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu

hiệu vi phạm; dễ xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Tiêu chí đánh giá

3.1. Đối với tập thể

a) Các tiêu chí về xây dựng tập thể, gồm:

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, viên chức.

- Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy và lãnh đạo Nhà trường, đơn vị; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng Đảng bộ, Nhà trường trong sạch, vững mạnh.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết Đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với Đảng bộ, Nhà trường (*nếu có*).

c) Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3.2. Đối với cá nhân

a) Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; giữ gìn đoàn kết nội bộ; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của gia đình, người thân; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

c) Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3.3. Đối với cá nhân là viên chức quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

Đánh giá theo tiêu chí chức danh trong Quy định số 477-QĐ/TU ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình quy định khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

4. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

4.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (*đối với tập thể*), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*đối với cá nhân*) đều được đánh giá đạt “**Xuất sắc**” bằng sản phẩm cụ thể.

- Đối với tập thể: Không có tổ chức đảng trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm học trong năm đánh giá: Đơn vị đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc; viên chức, người lao động được xếp loại chất lượng mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đối với viên chức quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Nhà trường, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. Có 100% đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; trong đó, có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Đảng ủy trường xem xét, quyết định số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **không vượt quá 20%** số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

4.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (*đối với tập thể*), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*đối với cá nhân*) đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm học trong năm đánh giá: Đơn vị được xếp loại chất lượng mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; viên chức, người lao động được xếp loại chất lượng mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đối với viên chức quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Nhà trường, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. Có 100% đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

4.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Đối với cá nhân: Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành nhưng trong đó có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm học trong năm đánh giá: Đơn vị được xếp loại chất lượng mức Hoàn thành nhiệm vụ trở lên; viên chức, người lao động được xếp loại chất lượng mức Hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

- Đối với viên chức quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

4.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể, cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Đối với tổ chức, đơn vị

- Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí tiêu cực, hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

b) Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

c) Đối với cá nhân

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d) Đối với viên chức quản lý

Nhà trường, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành 70% trở xuống số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

đ) Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

e) Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

g) Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi đơn vị.

V. CÁCH THỨC, PHƯƠNG PHÁP KIỂM ĐIỂM

1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo chuẩn bị Báo cáo kiểm điểm của tập thể (*Mẫu 01A, 01B*), Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể, tổ chức Đảng (*Mẫu 03A, 03B*). Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

b) Mỗi cá nhân làm một bản kiểm điểm cá nhân (*Mẫu 2A, 2B*).

c) Ban thường vụ Đảng ủy trường gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan theo thẩm quyền (*nếu cần*).

d) Đảng ủy trường cử ủy viên Ban Thường vụ dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công Văn phòng Đảng ủy tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Nơi kiểm điểm

a) Kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng.

b) Kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác.

c) Viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài việc kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác thì phải thực hiện việc kiểm điểm tại nơi đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo đối tượng được quy định tại Điều 5, Quy định 124-QĐ/TW.

d) Viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

đ) Trường hợp kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, đơn vị khác không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở tổ chức, cơ quan, đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ kiêm nhiệm được giao đối với cả nơi công tác kiêm nhiệm và nơi công tác chính. Tổ chức, đơn vị nơi viên chức quản lý kiêm nhiệm có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá về nơi công tác chính để làm căn cứ đánh giá, xếp loại theo quy định.

3. Trình tự kiểm điểm

a) Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành

viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

b) Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

VI. QUY TRÌNH, THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Đánh giá, xếp loại tập thể

a) Chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng bộ trường tự đánh giá, xếp loại chất lượng cấp ủy, chi bộ mình. Đảng ủy trường xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

b) Đảng bộ trường, Ban Thường vụ Đảng ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy thông qua Đảng ủy, đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Quảng Bình xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

2. Đánh giá, xếp loại đảng viên

a) Đảng viên tự nhận mức xếp loại chất lượng; Chi ủy chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt nhận xét, đánh giá và đề xuất mức xếp loại chất lượng. Căn cứ kết quả kiểm điểm đảng viên, nhận xét và đánh giá, đề nghị mức xếp loại chất lượng đảng viên của chi bộ, Đảng ủy trường xem xét, quyết định.

b) Các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy tự nhận mức xếp loại chất lượng; Chi ủy chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt nhận xét, đánh giá và đề xuất mức xếp loại chất lượng; Đảng ủy trường nhận xét, đánh giá, xem xét mức xếp loại chất lượng và đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Quảng Bình xem xét, quyết định.

c) Viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Trường hợp viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ tương đương thì đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn.

3. Một số nội dung khác

a) Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

b) Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, viên chức quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 06 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá, xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy

ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (*nơi chuyển giao*) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

c) Chi bộ chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư thì kiểm điểm ở chi bộ, tập thể đơn vị.

d) Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

đ) Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

e) Đảng viên chuyên công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

g) Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

h) Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, đơn vị do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, đơn vị mới.

i) Những chi bộ có dưới 05 đảng viên và có 100% cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

3. Thi đua, khen thưởng

a) Đối với tổ chức đảng: Đảng ủy trường lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm để xét tặng Giấy khen và đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh khen thưởng theo quy định.

b) Đối với đảng viên: Đảng ủy trường lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

4. Thời điểm kiểm điểm và đánh giá, xếp loại

Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ trường hoàn thành việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân trước **15/12** hằng năm; tập thể Ban

Thường vụ Đảng ủy, Đảng bộ trường hoàn thành việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng trước **20/12** hằng năm.

5. Quản lý hồ sơ kiểm điểm và đánh giá, xếp loại

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản, lưu giữ tại Văn phòng Đảng ủy trường và cấp có thẩm quyền quản lý, gồm:

- Báo cáo kiểm điểm tập thể; Bản kiểm điểm cá nhân, (Mẫu 01A, 01B, 02A, 02B).
- Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tập thể, tổ chức Đảng (Mẫu 03A, 03B);
- Bản kê khai tài sản, thu nhập (*đối với các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy*);
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (*đối với cá nhân*).
- Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- Tổng hợp kết quả thẩm định của Văn phòng Đảng ủy trường.
- Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền.
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
- Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (*nếu có*).
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (*nếu có*).
- Các văn bản khác (*nếu có*).

Trên đây là Hướng dẫn việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân tại Đảng bộ Trường Đại học Quảng Bình, yêu cầu Văn phòng Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc căn cứ Quy định, hướng dẫn của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hướng dẫn này và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng thực hiện nghiêm túc, có chất lượng việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các chi bộ liên hệ trực tiếp đồng chí ủy viên phụ trách Văn phòng Đảng ủy để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- BCH Đảng bộ trường,
- Chủ tịch HĐT,
- Ban Giám hiệu,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đơn vị thuộc Trường,
- Công đoàn Trường, Đoàn TN Trường,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

(*Đã ký*)

Nguyễn Đức Vượng

Phụ lục
Nhận diện biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể

TT	BIỂU HIỆN	LIÊN HỆ	
		<i>Có biểu hiện</i>	<i>Không có biểu hiện</i>
I	BIỂU HIỆN SUY THOẠI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ		
1	Phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.		
2	Hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.		
3	Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng.		
4	Không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.		
5	Phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái.		
6	Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị.		
7	Lười học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.		
8	Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng.		
9	Sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác.		
10	Né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm.		
11	Trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả.		
12	Không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.		
13	Trong tự phê bình còn giấu giếm, không dám nhận khuyết điểm.		
14	Khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật.		
15	Trong phê bình thì nê nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.		
16	Lợi dụng tự phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng.		
17	Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.		
18	Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít, nói một đằng, làm một nẻo.		
19	Nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác.		
20	Nói và làm không nhất quán khi đương chức với lúc về nghỉ hưu.		
21	Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình.		

22	Không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác.		
23	Tham vọng chức quyền.		
24	Không chấp hành sự phân công của tổ chức.		
25	Kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó.		
26	Không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn.		
27	Tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh.		
28	Có “tư duy nhiệm kỳ”, chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình.		
29	Bỏ nhiệm người thân, người quen dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích.		
II	BIỂU HIỆN VỀ SUY THOÁI ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG		
30	Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể.		
31	Ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình.		
32	Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ.		
33	Đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức.		
34	Cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền.		
35	Độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.		
36	Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.		
37	Mắc bệnh “thành tích”, háo danh, phô trương, che giấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, “đánh bóng” tên tuổi.		
38	Thích được đề cao, ca ngợi.		
39	“Chạy thành tích”, “chạy khen thưởng”, “chạy danh hiệu”.		
40	Quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở.		
41	Thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình.		
42	Thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân.		
43	Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...		
44	Đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả.		
45	Mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định.		
46	Chỉ tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc.		
47	Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực.		
48	Phí phạm thời gian lao động.		
49	Tham ô, tham nhũng.		
50	Lợi dụng chức vụ quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi.		
51	Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung		

	túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.		
52	Thao túng trong công tác cán bộ.		
53	Chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội...		
54	Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân.		
55	Đề người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.		
56	Đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín dị đoan.		
57	Ủng hộ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp.		
58	Sa vào các tệ nạn xã hội.		
59	Vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội.		
III	BIỂU HIỆN “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA” TRONG NỘI BỘ		
60	Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.		
61	Đòi thực hiện “đa nguyên, đa đảng”.		
62	Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.		
63	Đòi thực hiện thể chế “tam quyền phân lập”, phát triển “xã hội dân sự”.		
64	Phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai.		
65	Nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.		
66	Hạ thấp, phủ nhận những thành quả cách mạng; thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước.		
67	Xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước.		
68	Kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối trong nội bộ.		
69	Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.		
70	Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi "phi chính trị hóa" quân đội và công an.		
71	Xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.		
72	Chia rẽ quân đội với công an; chia rẽ nhân dân với quân đội và công an.		
73	Móc nối, cầu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập.		
74	Vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và		

	Nhà nước.		
75	Đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.		
76	Thông tin phiến diện, một chiều về tình hình quốc tế, gây bất lợi trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước.		
77	Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật.		
78	Tác động, lôi kéo, lái dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng.		
79	Cổ súy cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan; thổi phồng mặt trái của xã hội.		
80	Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hóa, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng.		
81	Có tư tưởng dân tộc hẹp hòi, tôn giáo cực đoan.		
82	Lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ nội bộ, gây chia rẽ giữa các dân tộc, giữa các tôn giáo, giữa dân tộc và tôn giáo, giữa các dân tộc, tôn giáo với Đảng và Nhà nước.		